TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 01-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Truyện

2. Bà Lê Thị Hồng

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 17B/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Đào Viết Đ, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 27/8/1993 tại tỉnh Q; Căn cước công dân số: 049093010765 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/3/2022; Nơi ĐKHKTT: Tổ 18, phường A, quận S, thành phố Đ; Nơi ở hiện tại: Thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Minh T (sinh năm 1957) và bà Phạm Thị B (sinh năm 1961); Vợ: Hồ Thị Thu A (sinh năm 1993); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2014.

+ Tiền án:

- Ngày 16/02/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng N xử phạt 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số: 23/2017/HSPT.

- Ngày 29/03/2017, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số: 02/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án số: 02/2017/HSST ngày 29/03/2017 và bản án số: 23/2017/HSPT ngày 16/02/2017 là 27 tháng tù. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 28/06/2018.

- Ngày 12/9/2019, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về "*Trộm cắp tài sản*" theo bản án số: 45/HSST. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 28/10/2021.

+ Tiền sự: không;

+ Nhân thân: Ngày 09/10/2023, bị Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 12 tháng (Theo Quyết định số 26/2023/QĐ-TA);

Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Xã hội B *(Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, thành phố Đ)* từ ngày 19/9/2023, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Ông Lê Hữu Đ1, sinh năm 1975; Địa chỉ: 166 Đ, thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ (*vắng mặt*).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 01, thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đ (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong hai ngày 04/8/2023 và ngày 19/9/2023 Đào Viết Đ đã có hành vi lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã H, huyện H, thành phố Đ:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 04/8/2023, Đào Viết Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43-315-KA đi từ nhà ở thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ đến quận C, thành phố Đ. Trên đường đi Đ phát hiện một kho hàng của ông Nguyễn Hữu Đ1 ở trên đường ĐH thuộc thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ có các thanh sắt đang bỏ trong kho không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp. Đ dựng xe, đi bộ đến chui qua cửa tôn lấy 41 thanh sắt đem ra để lên xe gắn máy của mình rồi chạy về hướng đường NHA. Lúc này, ông Nguyễn Hữu Đ1 ở trong nhà nghe tiếng động bên ngoài nên chạy ra xem, phát hiện mất số tài sản trên nên ông Đ1 điều khiển xe mô tô đi tìm, khi đi đến đoạn đường T thuộc thôn B, xã H, huyện H, thành phố Đ thì ông Đ1 thấy Đ đi xe máy chở theo số thanh sắt của mình và yêu cầu Đ dừng lại và điện báo cho Công an đến làm việc.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐG ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên UBND huyện Hòa Vang kết luận: 41 thanh kim loại bằng sắt, mỗi thanh dài khoảng 50 cm, tổng khối lượng số thanh sắt trên là 71,6kg đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp *(tính theo giá phế liệu)* là 501.200 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, Đào Viết Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K5-3037 đi từ xã H1 về chợ M trên đường quốc lộ 1A, thuộc thôn M, xã H2, huyện H, thành phố Đ. Đ đi tới gần cổng chào thôn Q, xã H, huyện H, thành phố Đ thì thấy một nhà xưởng có nhiều dụng cụ dùng để xây dựng của bà Nguyễn Thị H không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp những tài sản này. Đ dựng xe trước nhà xưởng, đi vào trong nhà xưởng rồi đi đến chỗ để dụng cụ xây dựng lấy trộm 24 cây chéo giàn tiệp và 39 cây kích tân bằng kim loại của bà H rồi đem ra bỏ gần xe mô tô của mình. Khi Đ đang bỏ tài sản trộm cắp được lên xe thì bị người dân đi đường nghi Đ có

hành vi trộm cắp nên giữ Đ lại và báo cho Công an xã đến làm việc. Qua làm việc với Cơ quan điều tra Đào Viết Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

***** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên UBND huyện Hòa Vang kết luận: 24 cây chéo của giàn tiệp bằng kim loại dài 02 mét có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 1.008.000 đồng; 39 cây kích tân bằng kim loại dài 0,25mét có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 1.365.000 đồng. Tổng cộng: 2.373.000đ *(hai triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn đồng).*

Tổng giá trị tài sản mà Đào Viết Đ đã chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Hữu Đ1 và Nguyễn Thị H là 2.874.200 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe gắn máy biển số: 43-315-KA *(không rõ chủng loại)* màu đen bạc.
- 41 thanh kim loại bằng sắt, mỗi thanh dài khoảng 50 cm, tổng khối lượng số thanh sắt trên là 71,6kg đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô biển số 43K5-3037, màu xanh, đã qua sử dụng.
- 24 cây chéo của giàn tiệp bằng kim loại dài 02 mét đã qua sử dụng.
- 39 cây kích tân bằng kim loại dài 0,25 mét.

*** Về dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt ông Lê Hữu Đ và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố Đào Viết Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Viết Đ trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Viết Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đào Viết Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 41 thanh kim loại bằng sắt, mỗi thanh dài khoảng 50 cm, tổng khối lượng số thanh sắt trên là 71,6kg đã qua sử dụng; 24 cây chéo của giàn tiệp bằng kim loại dài 02 mét đã qua sử dụng và 39 cây kích tân bằng kim loại dài 0,25 mét Cơ quan Cảnh sát đã trả lại cho các bị hại nên không đề cập giải quyết.

+ Đối 01 xe mô tô biển số 43K5-3037, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 xe gắn máy biển số: 43-315-KA *(không rõ chủng loại)* màu đen bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ nên không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo Đào Viết Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đào Viết Đ không tranh luận, đối đáp gì với Đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo Đào Viết Đ nói lời sau cùng: Thưa Hội đồng xét xử, bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội để bị cáo lo cho con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà cũng như lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của người bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đào Viết Đ có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Trong khoảng thời gian từ ngày 04/8/2023 đến ngày 19/9/2023, Đào Viết Đ đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã H, huyện H, thành phố Đ, chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 2.874.200đ (*Hai triệu, tám trăm bảy mươi tư nghìn, hai trăm đồng*). Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 04/8/2023, bị cáo Đào Viết Đ trộm cắp 41 thanh kim loại bằng sắt, mỗi thanh dài khoảng 50 cm của ông Nguyễn Hữu Đ1. Theo kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG, ngày 25/8/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định tổng khối lượng số thanh sắt trên là 71,6kg đã qua sử dụng có giá trị là 501.200 đồng.

Lần thứ hai: Vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, Đào Viết Đ trộm cắp 24 cây chéo của giàn tiệp bằng kim loại dài 02 mét, 39 cây kích tân bằng kim loại dài 0,25 mét của bà Nguyễn Thị H. Theo kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG, ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định giá trị tài sản bị chiếm đoạt nêu trên tại thời điểm trộm cắp là 2.373.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền trong hai lần bị cáo Đ đã trộm cắp có giá trị là 2.874.200 đồng.

Hành vi của bị cáo Đào Viết Đ đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo Đào Viết Đ là người trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có sức khỏe nhưng không chịu lao động chân chính, thích có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không phải do sức lao động của mình làm ra nên bị cáo đã phạm tội; bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu và đã có hành vi lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị các Tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự răn mình mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nhằm giáo dục, cải tạo để bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đào Viết Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; trong quá trình điều tra người bị hại là ông Lê Hữu Đ1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là ông Nguyễn Hữu Đ1, bà Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Xử lý vật chứng:

+ Đối với các tài sản là 41 thanh kim loại bằng sắt, mỗi thanh dài khoảng 50 cm và 24 cây chéo của giàn tiệp bằng kim loại dài 02 mét, 39 cây kích tân bằng kim loại dài 0,25 mét. Ngày 17/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 52 và 53 trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43-315-KA *(không rõ chủng loại)* màu đen bạc là của ông Trần H1 *(sinh năm: 1952; Trú tại: Tổ 34, phường X, quận T, thành phố Đ)* cho Đào Viết Đ mượn để đi lại làm việc cho ông H2. Qua làm việc ông H2 không biết Đ dùng xe này để đi trộm cắp tài sản, ông H2 là người đứng tên trong giấy chứng nhận xe nhưng giấy chứng nhận đã bị mất. Qua tra cứu biển kiểm soát và số khung, số máy xe này thì không có thông tin trên hệ thống dữ liệu. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43K5-3037, màu xanh, bị cáo Đào Viết Đ mượn của chị Thái Thị H3, trú tại thôn B, xã H, huyện H. Tuy nhiên, khi xác minh tại xã H thì không có người nào có tên như trên. Quá trình điều tra xác định xe mô tô này do ông Hồ Văn T *(sinh*

năm: 1964; Trú tại: K140/11 T, phường T, quận H, thành phố Đ) đứng tên chủ sở hữu, qua xác minh hiện tại không rõ ông Thời ở đâu, làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang tiếp tục tạm giữ 02 xe trên để điều tra xác minh là có căn cứ.

[7] Xét đề nghị của vị Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Viết Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Viết Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên xử,

Xử phạt: Bị cáo Đào Viết Đ 03 (*ba*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Đào Viết Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tung;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trịnh Đức Thiện